

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH Q**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 246 /2018/HSST.

Ngày 16 - 11- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà : Ông Nguyễn Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Đào Đức Nghĩa.

2, Ông Đặng Quang Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thêm- Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Q tham gia phiên toà:
Ông Tạ Thành Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 222/2018/TLST- HS ngày 4 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2018/QĐXXST- HS ngày 4/10/2018 đối với bị cáo:

Lê Trung T. - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam.

Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1993, tại huyện N ,tỉnh A.

Nơi cư trú: Xóm Tân Xuân, xã nghĩa Hiếu, huyện N, tỉnh A.

Quốc tịch: Việt Nam. - Dân tộc: Kinh. - Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: Lớp 9/12

Con ông: Lê Trung Th (đã chết).

Con bà: Nguyễn Thị P, sinh 1963

Vợ: Trần Thị G, sinh năm 1993

Con: Có 2 con lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 21/7/2018 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Q, Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại : Công ty cổ phần bê tông xây dựng A&P; có ông Bùi Văn L là người đại diện theo ủy quyền, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xử vắng mặt).

Địa chỉ : Số 73 Trung Kính, Phường T, quận C, Thành phố H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Sỹ T, sinh năm 1979

Địa chỉ cư trú :Tổ 1, khu 10, phường B, thành phố H, tỉnh Q, vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh: Nguyễn Văn L - sinh năm 1976 và anh Hoàng Văn P, sinh năm 1965

Đều cư trú tại: khu công nghiệp Cái Lân, phường G, thành phố H, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Trung T là lái xe của Công ty cổ phần bê tông A& P có chi nhánh tại khu công nghiệp Cái Lân thuộc phường Giếng Đáy, thành phố H, tỉnh Q. T được công ty giao quản lý xe ô tô trộn bê tông nhãn hiệu HoWo biển kiểm soát 29C -196.26 từ ngày 27/9/2017. Khoảng 19 giờ ngày 7/2/2018, T điều khiển xe ô tô đi đến xưởng sửa chữa ô tô Xuân T ở tổ 10, khu 1, phường Bãi Cháy, thành phố H, tỉnh Q do anh Vũ Sỹ T làm chủ, tại đây T đặt vấn đề với anh T sẽ để lại hai quả lốp nhãn hiệu Casumina kèm theo hai Lazang ở cầu giữa của xe ô tô lấy 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) nói ở quê có việc cần tiền gấp. Anh T tin T nên đồng ý và cho thợ tháo hai quả lốp cùng hai Lazang ở cầu giữa của xe ô tô rồi đưa tiền cho T. T cầm tiền rồi điều khiển xe ô tô về công ty và bỏ trốn về quê chi tiêu hết số tiền trên. Sau khi phát hiện xe ô tô trộn bê tông BKS 29-196.26 bị mất hai quả lốp kèm theo hai Lazang, ông Bùi Văn L là người đại diện Công ty làm đơn trình báo cơ quan Công an. Ngày 8/2/2018 sau khi biết rõ sự việc anh Vũ Sỹ T đã tự nguyện trả lại hai quả lốp kèm theo hai Lazang của xe ô tô trộn bê tông cho công ty cổ phần bê tông A&P. Ngoài ra ông L còn trình báo sự việc chiếc xe ô tô trộn bê tông BKS 29C-196.26 còn bị đổi hai quả lốp mới nhãn hiệu Casumina của xe và thay vào đó là hai quả lốp cũ của trung Quốc.

Tại kết luận định giá tài sản số 74/KLĐG ngày 27/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tô tụng hình sự thành phố H kết luận: Giá trị 01 lốp xe tải nhãn hiệu Casumina loại lốp 1200 R20 bố thép, số lốp 1817105033 tỷ lệ chất lượng còn lại 96% có giá trị là 6.048.000 đồng; 01 lốp hiệu Casumina loại lốp 1200 R20 bố thép; số lốp 4217205069, tỉ lệ chất lượng còn lại 97,5%

có giá trị 6.142.500 đồng; 02 Lazang xe ô tô tải nhãn hiệu HoWo cỡ R20 bằng kim loại tỉ lệ chất lượng còn lại là 70% có giá là 5.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 17.790.500đ (Mười bảy triệu bảy trăm chín mươi nghìn, năm trăm đồng). Ngày 21/7/2018, Lê Trung T bị bắt theo lệnh truy nã, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã tự nguyện trả lại cho anh Vũ Sỹ T số tiền 6.500.000đồng; anh T không có yêu cầu bồi thường nào khác; Công ty bê tông A&P đã nhận đủ tài sản bị T chiếm đoạt không có yêu cầu bồi thường khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo Lê Trung T khai: Do không có tiền tiêu nên vào khoảng 19 giờ ngày 7/2/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 29C-196.26 của công ty cổ phần bê tông A&P đã giao cho bị cáo quản lý đến xưởng sửa chữa ô tô do anh Vũ Sỹ T tại tổ 10, khu 1, phường Bãi Cháy, thành phố H làm chủ để cầm 02 lốp và 02 Lazang xe ô tô để vay anh T 6.500.000đồng lấy tiền về quê chi tiêu hết. Sau khi phạm tội bị bắt bị cáo đã vận động gia đình đem số tiền đã cầm trả lại cho anh T. Bị cáo không thừa nhận có hành vi đổi hai lốp cũ của Trung Quốc vào xe ô tô công ty bê tông giao cho T quản lý. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho một phần hình phạt.

Ông Bùi Văn L là người đại diện ủy quyền của Bị hại là Công ty bê tông A&P vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện: Anh Lê Trung T là công nhân lái xe của công ty được giao nhiệm vụ quản lý xe ô tô tải trộn bê tông biển kiểm soát 29C-196.26 từ ngày 7/9/2017. Lợi dụng được giao quản lý xe vào khoảng 19 giờ ngày 7/2/2018 T đã đem hai lốp ô tô và hai Lazang ô tô đem bán lấy tiền ăn tiêu. Tài sản bị T chiếm đoạt trị giá 17.790.500đ. Sau khi bị mất tài sản ông đã làm đơn trình báo cơ quan Công an, ngày 8/2/2018 công ty đã nhận lại toàn bộ tài sản nguyên vẹn, công ty không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Anh Vũ Sỹ T vắng mặt tại phiên tòa có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Anh là chủ xưởng sửa chữa ô tô tại tổ 10, khu 1, phường Bãi Cháy, thành phố H. Khoảng 19 giờ ngày 7/2/2018 anh Lê Trung T là lái xe ô tô của Công ty cổ phần bê tông A&P tại khu vực phường Giếng Đáy, thành phố H đến đặt vấn đề nhờ anh cầm 02 lốp ô tô và 02 Lazang ô tô để vay số tiền 6.500.000đồng anh đồng ý. Sau khi biết việc làm của T là vi phạm pháp luật, ngày 8/2/2018 anh đã đem trả toàn bộ tài sản cho Công ty cổ phần bê tông A&P. Gia đình T đã trả cho anh số tiền 6.500.000đồng, anh không có yêu cầu gì.

Tại Cáo trạng số: 226/CT- VKSHL ngày 02/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H - tỉnh Q đã truy tố bị cáo: Lê Trung T về tội: “Lạm

dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trung T từ 04 tháng tù đến 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/7/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn L có lời khai tại bút lục số 74 đến 77, anh Hoàng Văn P có lời khai tại bút lục số 78 đến 80 đều thể hiện: về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản của công ty bê tông A&P tối ngày 7/2/2018 phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Lê Trung T và lời khai của người đại diện cho người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Lê Trung T thừa nhận: Khoảng 19 giờ ngày 07/2/2018 bị cáo đã lợi dụng được công ty Cổ phần bê tông A&P giao quản lý và lái xe ô tô trộn bê tông nhãn hiệu Howo BKS 29C-196.26 chiếm đoạt hai lớp xe ô tô và 02 Lazang của ô tô trị giá 17.790.500đ đem cầm cố tại xưởng sửa chữa ô tô Xuân T lấy số tiền 6.500.000đ chi tiêu cá nhân rồi bỏ trốn.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không có đủ căn cứ xác định bị cáo T có hành vi đổi hai quả lốp mỗi nhãn hiệu Casumina bằng hai quả lốp Trung Quốc cũ vào xe ô tô BKS: 29C-196.26.

Hội đồng xét xử thấy, hành vi nêu trên của bị cáo Lê Trung T đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, xâm phạm trật tự trị an xã hội nên đã phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175- Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 226/CT- VKSHL ngày 2/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành

phổ H truy tố đối với Lê trung T là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 175- Bộ luật hình sự quy định:

1.“ Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội qui định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả”

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác, gây mất trật tự tại địa phương Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng , sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình khắc phục hậu quả. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và được đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử thấy xử bị cáo Lê Trung T mức hình phạt dưới mức khung thấp nhất của hình phạt là có căn cứ theo qui định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Công ty bê tông A&P đã nhận lại đầy đủ tài sản và không yêu cầu bồi thường, Bị cáo và gia đình đã hoàn trả số tiền 6.500.000đ cho anh T, anh T không yêu cầu bồi thường bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trung T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản ”

Xử phạt: Bị cáo Lê Trung T: 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/7/2018.

Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Trung T phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP HCM, tởnh QN
- Tòa án nhân dân tởnh Quảng Ninh;
- Chi cục thi hành án TP HCM;
- Công an TP HCM;
- BC;
- Lưu HS; THA HS
- Lưu VP.

Thay mặt hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đức

